

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH GIA
TỈNH LẠNG SƠN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2025/HNGĐ-ST
Ngày 21-5-2025
V/v tranh chấp xác định cha
cho con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIA, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Nam Toàn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lâm Thị Vên

2. Bà Trần Thị Diệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Hà Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Kiều - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 41/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2025 về “tranh chấp về xác định cha cho con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2025, Quyết định chuyển ngày xét xử số 01/2025/QĐST-HNGĐ ngày 14/5/2025 các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1997. Vắng mặt. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Địa chỉ: Khu phố Y, phường B, thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh.

- Bị đơn: Chị Lâm Thị T (tức Lâm Thị Thanh T), sinh năm 2000. Vắng mặt. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn P, xã M, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Hoàng Văn S, sinh năm 1997. Vắng mặt. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn K, xã Y, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai có trong hồ sơ vụ án nguyên đơn anh Nguyễn Văn P trình bày:

Chị Lâm Thị T và anh Hoàng Văn S kết hôn theo quy định của pháp luật. Quá trình chung sống vợ chồng có mâu thuẫn nên chị Lâm Thị T đã làm đơn ly hôn với anh Hoàng Văn S và được Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn thụ lý giải quyết. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 08/2024/QĐST-HNGĐ, ngày 05/02/2024 của TAND huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn giải quyết cho hai người thuận tình ly hôn và xác định hai người có 01 người con chung là cháu Hoàng Diệu L, sinh ngày 28/9/2017. Khi ly hôn chị Lâm Thị T là người trực tiếp nuôi con chung và anh Hoàng văn S không phải cấp dưỡng.

Trong thời gian sống ly thân với anh Hoàng Văn S, chị Lâm Thị T đã phát sinh quan hệ với Nguyễn Văn P và chị Lâm Thị Thùy S1 cháu Nguyễn Nhật M sinh ngày 03/6/2024. Giấy chứng sinh số 2398, quyền số : GCS, ngày cấp 03/6/2024. Nơi cấp: Trung tâm y tế thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh có mẹ là Lâm Thị T, sinh năm 2000 .

Anh Nguyễn Văn P đã làm thủ tục xét nghiệm ADN tại Viện Công nghệ A và phân tích di truyền –GRENLAB. Kết quả xét nghiệm ADN xác định giữa anh Nguyễn Văn P và cháu Nguyễn Nhật M có quan hệ huyết thống bố - Con. Do đó, anh Nguyễn Văn P khởi kiện yêu cầu Tòa án xác định cháu Nguyễn Nhật M sinh ngày 03/6/2024. Giấy chứng sinh số 2398, quyền số : GCS, ngày cấp 03/6/2024. Nơi cấp: Trung tâm y tế thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh có mẹ là Lâm Thị T, sinh năm 2000 là con đẻ của anh Nguyễn Văn P. Và yêu cầu Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt trong toàn bộ vụ án.

Bị đơn chị Lâm Thị T có bản tự khai trình bày: Lời khai của chị Lâm Thị T giống nội dung anh Nguyễn Văn P trình bày và xác định anh Nguyễn Văn P là bố ruột của cháu Nguyễn Nhật M và không có quan điểm nào khác, công nhận việc lấy mẫu giám định ADN và đồng ý với kết quả giám định. Quá trình giải quyết vụ án chị Lâm Thị T có đơn xin miễn án phí, có yêu cầu Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt trong toàn bộ vụ án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Hoàng Văn S trình bày: Anh Hoàng Văn S xác nhận cháu Nguyễn Nhật M không phải là con chung giữa anh và chị Lâm Thị T và không phải là con ruột của anh. Anh Hoàng Văn S không có yêu cầu nào khác trong vụ án này. Và có yêu cầu Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt trong toàn bộ vụ án.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành thông báo thụ lý vụ án, thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải. Tuy nhiên, các đương sự đều vắng mặt và có yêu cầu giải quyết vắng mặt trong toàn bộ vụ án. Vì vậy, Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa vắng mặt các đương sự. Hội đồng xét xử đã công bố công khai các văn bản trình bày quan điểm của các đương sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ các bước về trình tự, thủ tục tố tụng từ khi nhận đơn khởi kiện cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án các đương sự đã chấp hành, thực hiện đúng các quy định tại các Điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự như thực hiện quyền khởi kiện; nộp các tài liệu, chứng cứ chứng minh yêu cầu của mình; Các đương sự đều có văn bản trình bày quan điểm và có yêu cầu giải quyết vắng mặt. Do đó, căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự là có căn cứ.

Về việc giải quyết vụ án: Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn P. Đề nghị Tòa án áp dụng khoản 1 Điều 89, khoản 3 Điều 102 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự; xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Xác định cháu Nguyễn Nhật M sinh ngày 03/6/2024. Giấy chứng sinh số 2398, quyển số: GCS, ngày cấp 03/6/2024. Nơi cấp: Trung tâm y tế thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh có mẹ là Lâm Thị T, sinh năm 2000 là con đẻ của anh Nguyễn Văn P; Về án phí: Theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết tranh chấp về xác định cha cho con. Căn cứ theo khoản 1 Điều 89 Luật Hôn nhân gia đình 2014, khoản 4 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự xác định quan hệ pháp luật Tòa án giải quyết là “*tranh chấp về xác định cha cho con*”. Bị đơn chị Lâm Thị T có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở tại thôn P, xã M, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Do đó, căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn. TAND huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Về tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành thu thập tài liệu chứng cứ, thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định pháp luật. Các đương sự đều có văn bản trình bày quan điểm lưu trong hồ sơ vụ án và có yêu cầu giải quyết xét xử vắng mặt. Do đó, việc xét xử vắng mặt không làm ảnh hưởng đến quyền lợi, nghĩa vụ của các đương sự. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là có căn cứ đúng quy định pháp luật.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn P: Qua lời khai của các đương sự, trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ trong vụ án, có thể xác định chị Lâm Thị T và anh Hoàng Văn S đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Trong thời kỳ sống ly thân, anh Nguyễn Văn P và chị Lâm Thị T có quan hệ tình cảm yêu thương với nhau, phát sinh quan hệ tình dục và Lâm Thị T đã mang thai con của anh Nguyễn Văn P. Xét thủ tục giám định ADN của Viện Công nghệ A và phân tích di truyền –GRENLAB đối với anh Nguyễn Văn P và cháu Nguyễn Nhật M là đúng quy định của pháp luật, kết quả giám định xác nhận anh Nguyễn Văn P và cháu Nguyễn Nhật M có quan hệ huyết thống C – Con với xác suất 99,999%, các đương sự không có ý kiến gì với kết quả giám định ADN. Quá trình giải quyết vụ án, chị Lâm Thị T thừa nhận cháu Nguyễn Nhật M là con ruột của anh Nguyễn Văn P, anh Hoàng Văn S xác nhận đây không phải là con ruột của anh. Như vậy, đã có đủ căn cứ để xác định cháu Nguyễn Nhật M là con đẻ của anh Nguyễn Văn P. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào các quy định tại các Điều 88, khoản 1 Điều 89, Điều 91 Luật hôn nhân gia đình 2014 chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn P về việc xác định cháu Nguyễn Nhật M sinh ngày 03/6/2024. Giấy chứng sinh số 2398, quyển số : GCS, ngày cấp 03/6/2024. Nơi cấp : Trung tâm y tế thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh có mẹ là Lâm Thị T, sinh năm 2000 là con đẻ của anh Nguyễn Văn P.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Tuy nhiên, bị đơn có đơn xin miễn án phí và thuộc trường hợp miễn án phí nên căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; Khoản 1 khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị đơn Lâm Thị T. Trả lại tiền án phí đã nộp cho anh Nguyễn Văn P số tiền là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003585 ngày 16/4/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Gia.

[5] Xét thấy ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 88, khoản 1 Điều 89; Điều 91, khoản 2 Điều 101, khoản 2 Điều 102 Luật Hôn nhân gia đình.

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1 khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn P. Xác định cháu Nguyễn Nhật M sinh ngày 03/6/2024. Giấy chứng sinh số 2398, quyển số : GCS, ngày cấp 03/6/2024. Nơi cấp : Trung tâm y tế thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh có mẹ là Lâm Thị T, sinh năm 2000 là con đẻ của anh Nguyễn Văn P.

Chị Lâm Thị T và anh Nguyễn Văn P có trách nhiệm liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền làm giấy khai sinh cho cháu Nguyễn Nhật M theo quy định của pháp luật về hộ tịch.

2. Về án phí:

2.1. Chị Lâm Thị T được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

2.2. Trả cho anh Nguyễn Văn P số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003585 ngày 16/4/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Gia.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn; bị đơn; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn;
- UBND xã Tân Hòa, huyện Bình Gia;
- (Tư pháp – Hộ tịch)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SỞ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Ngô Nam Toàn